

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST

Ngày 30/3/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN HUYỆN SÓC SƠN – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Như Ý;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Chí - là giáo viên nghỉ hưu;

2. Ông Vũ Anh Chi – là cán bộ hưu;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Đào Xuân Đạt- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Khắc B, sinh năm 1997 (tên gọi khác: không), tại Hà Nội; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã S, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Khắc L (đã chết) và bà Phạm Thị N, sinh năm 1971; vợ, con: chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 06/9/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: **Cháu Phạm Thị C**, sinh ngày 22/01/2006; Trú tại: Thôn H, xã S, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội;

- Người giám hộ của cháu Phạm Thị C: **Bà Phạm Thị C**, sinh năm 1968; Trú tại: Thôn H, xã S, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội;

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại :

Ông Nguyễn Văn T - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị N, sinh năm 1971; Trú tại: Thôn X, xã S, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội;

Có mặt: Bà C, bà N, ông T; vắng mặt: Cháu C;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cháu Phạm Thị C, tên gọi trên Facebook là Linh SuSi có quen biết Phạm Khắc B từ trước. Khoảng 21 giờ ngày 05/9/2020, cháu C điều khiển xe đạp điện từ nhà ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1964, trú tại thôn C, xã S, huyện Sóc Sơn đi về nhà. Khi đến ngã tư hướng UBND xã S, C nhìn thấy ba nam thanh niên ngồi ở bên phải đường, bên cạnh có một chiếc xe máy. Xác định là Phạm Khắc B, Phạm Văn C, sinh 1997 và Nguyễn Văn T, sinh năm 2005, đều trú tại thôn S, xã S, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. C điều khiển xe đạp điện đi qua chỗ 03 nam thanh niên. C nghe thấy tiếng gọi “Linh ơi”, C nhận ra tiếng B gọi mình nhưng C không trả lời. B mượn xe máy của T, điều khiển xe máy đuổi theo đi song song với xe đạp của C, B hỏi: “em đi đâu đấy?”. C trả lời “đi chơi” và tiếp tục điều khiển xe đi về hướng Trường trung học cơ sở xã S. B điều khiển xe máy đi theo xe của C. B nói: “*đưa anh về với, anh không đi xe*”. C không đồng ý thì B nói “*cứ đi đi*”, rồi B đi xe máy quay lại chỗ T và C đang ngồi, trả xe cho T. C cũng điều khiển xe quay lại chỗ bạn của B. Sau khi trả xe, B chạy đến và ngồi lên yên sau xe đạp điện, hai tay giữ eo C. C điều khiển xe đạp điện chở B đến ngã tư, B dùng hai tay giữ eo C, hai chân B chạm đất để C không điều khiển xe đạp đi hướng về nhà B mà đi về hướng UBND xã S. Đến khu vực trước cổng nghĩa trang liệt sỹ xã S, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, B bảo C đi vào trong cổng nghĩa trang nói chuyện. C nói “*không*” thì B xuống đi bộ và dùng tay kéo xe mà C đang điều khiển vào cổng nghĩa trang. Sau đó, B ngồi xuống đất, C ngồi trên xe đạp. C và B ngồi nói chuyện tâm sự cùng nhau. Khi đang nói chuyện thì B bảo C đi vào bên trong nghĩa trang, C nói không thì B bế C đi về phía đài “Tổ quốc ghi công” trong nghĩa trang. C không kêu la nhưng sợ ma nên giãy giụa đạp chân và đánh vào lưng B một cái để B thả C xuống. B bế C lên phía sau trên đài dâng hương liệt sỹ thì thả C xuống. Sợ ma nên C chạy đi nhưng B kéo tay giữ lại. B bảo C cho B quan hệ tình dục với C, C nói không thì B bảo “*bằng tuổi của em chúng nó lấy chồng có con rồi*”. Sau đó, B tự cởi áo và cởi quần dài và quần lót của B ra. B kéo C nằm xuống đất, B cởi quần ngoài và quần lót của C ra. C khép hai

chân lại thì B dùng hai tay cầm hai đùi C kéo dẹt ra. C dùng hai tay che bộ phận sinh dục của C thì B một tay lên và nói C bỏ tay ra. C tự bỏ 2 tay khỏi bộ phận sinh dục mình và đưa hai tay lên che mặt. B dùng tay đưa dương vật cương cứng ấn vào âm đạo của C nhưng không được nên B nằm ngửa xuống và kéo C dậy. C ngồi lên trên bụng B, B dùng tay cầm dương vật ấn vào âm đạo của C nhưng vẫn không cho vào được. B ngồi dậy và đẩy C nằm xuống. B hai tay cầm hai bên đùi C kéo dẹt ra, rồi B đưa dương vật vào bên trong âm đạo của C, rút ra rút vào nhiều lần. C kêu đau nhưng B vẫn tiếp tục quan hệ tình dục với C được một lúc thì B rút dương vật ra bên ngoài. C bảo B cho C về và nói “em sợ” ý là C sợ có thai. B nói sáng mai B sẽ mua thuốc tránh thai cho C. C định vùng dậy để mặc quần áo nhưng B giữ hai bên đùi C và tiếp tục đưa dương vật cương cứng vào bên trong âm đạo của C để quan hệ tình dục. Quan hệ được một lúc thì B rút dương vật ra bên ngoài và xuất tinh lên người C. C đưa tay sờ bộ phận sinh dục thì thấy ướt. B dùng tay cởi cúc áo phía dưới của C ra, rồi vén áo C lên. B dùng tay sờ, hôn lên vú C và cho ngón tay chọc vào bên trong âm đạo của C. Một lúc sau, B đứng dậy mặc quần, C cũng đứng dậy mặc quần áo. B bảo C để B đưa về, C nói không. Sau đó, B đi về, C cũng đi xe đạp điện về nhà ông Q và kể lại cho ông Q nghe sự việc B quan hệ tình dục với C. Ông Q nói lại cho mẹ của C là bà Phạm Thị C, sinh năm 1968; trú tại thôn H, xã S, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Bà C đã có đơn trình báo đến Công an huyện Sóc Sơn.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tình dục số 972 ngày 24/9/2020 của Trung tâm y tế - Sở Y tế Hà Nội kết luận:

1. Tại thời điểm giám định cháu Phạm Thị C không có vết sây sát, không sưng nề, không bầm tím, không rách da, không chảy máu. Vì vậy không có điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe.

2. Tại thời điểm giám định màng trinh của cháu Phạm Thị C có vết rách mới, nông vị trí rách 3 giờ và 9 giờ kích thước 0,5cm x 0,1cm, không có vết rách cũ. Lỗ màng trinh giãn ít. Màng trinh bầm tím vùng tiền đình âm đạo và bờ mép màng trinh.

3. Xét nghiệm phát hiện dấu vết tinh dịch -PSA Card (trong dịch âm đạo và quần lót): Dương tính. Xét nghiệm nhuộm soi mẫu bệnh phẩm lấy từ dịch âm đạo: Không có hình ảnh tinh trùng trên tiêu bản.

4. Bản kết luận giám định ADN số HT217.20/PY-XN ngày 21/9/2020 của Viện pháp y Quân đội:

+ Không phát hiện thấy ADN nhiễm sắc thể Y từ dấu vết trên tấm bông thấm dịch âm đạo của Phạm Thị C.

+ Dấu vết trên quần lót của Phạm Thị C có ADN nhiễm sắc thể Y, trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể Y của Phạm Khắc B.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của cháu C và cháu Phạm Thị C yêu cầu bị cáo B phải bồi thường tổn thất về danh dự, tinh thần với số tiền 100.000.000đ. Quá trình giải quyết vụ án, gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 45.000.000đồng. Đến nay, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 199/CT-VKS ngày 28 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Phạm Khắc B về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai bị cáo B thể hiện: Bị cáo có quan hệ tình dục với cháu C vào tối ngày 05/9/2020 tại Nghĩa trang xã S, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội thuộc địa phận thôn X. Trước đó, bị cáo và cháu C có quen biết với nhau và nảy sinh tình cảm, yêu thương nhau được một thời gian, đã từng đi chơi vài lần. Bị cáo chỉ quan hệ tình dục với cháu C một lần duy nhất vào tối ngày 05/9/2020. Tại thời điểm quan hệ tình dục và trước đó, bị cáo không đánh đập, không có lời nói đe dọa cũng như không có hành vi giữ chân và tay của cháu C. Sau khi quan hệ tình dục xong, cháu C còn bảo bị cáo mua thuốc tránh thai cho cháu C, bị cáo và cháu C quan hệ tình dục hoàn toàn tự nguyện. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam nên không có cơ hội đến gặp trực tiếp gia đình bị hại để xin lỗi và bồi thường. Bị cáo có nhờ người nhắn lại với gia đình bị cáo đến gặp bị hại xin lỗi và bồi thường cho bị hại. Nay bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại cháu Phạm Thị C, vắng mặt tại phiên tòa quá trình điều tra vụ án có lời khai: Cháu và bị cáo B có quen biết với nhau. Vào ngày 05/9/2020, Cháu và bị cáo có vào Nghĩa trang thôn X, xã Nam Sơn để nói chuyện, sau đó cả hai quan hệ tình dục. Quá trình quan hệ, cháu không bị bị cáo ép buộc, đánh đập gì, việc quan hệ là hoàn toàn tự nguyện bởi vì cháu và bị cáo B có tình cảm yêu thương nhau một thời gian rồi. Nay gia đình cháu đã nhận số tiền 45.000.000đồng của gia đình bị cáo nên không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người người giám hộ của cháu Phạm Thị C là bà Phạm Thị C có mặt tại phiên tòa trình bày.

Sự việc cháu C và bị cáo có quan hệ tình cảm với nhau như thế nào thì gia đình không biết, sau khi được cháu C kể lại sự việc gia đình đã có đơn trình báo cơ quan Công an để bảo vệ quyền lợi cho cháu C. Nay gia đình đã nhận số tiền 45.000.000 đồng do bị cáo và gia đình bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần cho cháu C, đồng thời bị cáo đã có lời xin lỗi đến cháu C cũng như gia đình nên gia đình không có yêu cầu gì thêm và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị N có mặt tại phiên tòa trình bày: Bà là mẹ đẻ của bị cáo, sự việc bị cáo phạm tội như thế nào bà không biết. Sau khi sự việc xảy ra, gia đình bà đã mang số tiền 45.000.000đ (bốn mươi lăm triệu đồng) đến bồi thường về tổn hại tinh thần cho cháu C. Đối với số tiền này có 20.000.000đồng là tiền của bị cáo đi làm tích góp đưa cho bà cất giữ hộ, còn lại là tiền của gia đình. Nay gia đình bà đồng ý bồi thường và không có ý kiến gì về số tiền trên.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 1 Điều 145, Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 56 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Xử phạt Phạm Khắc B từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tình ngày tạm giữ: 06/9/2020.

Về tang vật: Trả lại cháu C 01 bộ quần áo ngủ.

Về dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Phạm Thị C - Ông Nguyễn Văn Tuấn, Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội có mặt tại phiên tòa trình bày:

Về tội danh: Hoàn toàn đồng ý với cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến gì.

Về Điều luật áp dụng: Không đồng ý với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự với lý do tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận mới biết gia đình bồi

thường cho người bị hại, bản thân bị cáo không có tác động gì để bồi thường cho người bị hại.

Về trách nhiệm hình sự: Không có ý kiến gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Điều tra viên Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo, bị hại và các đương sự không có khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do đó có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ 30 ngày 05/9/2020, tại Nghĩa trang liệt sỹ xã S, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Phạm Khắc B có hành vi quan hệ tình dục với cháu Phạm Thị C, sinh ngày 22/01/2016 trên cơ sở tự nguyện của hai bên. Hành vi quan hệ tình dục của Phạm Khắc B với cháu C mặc dù là tự nguyện nhưng thời điểm quan hệ tình dục, cháu C mới 14 tuổi 07 tháng 13 ngày, do vậy hành vi của Phạm Khắc B đã cấu thành tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” được quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, theo khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự công cộng, thuần phong mỹ tục, truyền thống văn hóa của người Việt Nam, tổn hại đến danh dự nhân phẩm của con người, đã gây mất trật tự trị an xã hội và gây bất bình trong cộng đồng dân cư được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do đó việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Bộ luật hình sự quy định.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo trình bày có nhân tin để tác động người nhà đến bồi thường cho người bị hại, đồng thời trong số tiền gia đình bị cáo bồi thường cho người bị hại có một phần nửa là tiền của bị cáo, do đó được xem là bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại, người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về nhân thân bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nhưng với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam trong một thời hạn nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về dân sự: Do người bị hại không có yêu cầu gì về dân sự, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra vụ án cơ quan công an có thu giữ 01 bộ quần áo ngủ là tang vật của vụ án, có giá trị sử dụng thấp nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 145, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Điều 56 Bộ luật hình sự; Tuyên bố bị cáo Phạm Khắc B phạm tội: “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Xử phạt Phạm Khắc B: 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ: 06/9/2020.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ quần áo ngủ; Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội và Chi cục thi hành án huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

3. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người giám hộ của người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- VKSND H.Sóc Sơn;
- Công an H. Sóc Sơn;
- THADS H.Sóc Sơn;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán**

Nguyễn Như Ý

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Như Ý

Nơi nhận:

- VKSND H.Sóc Sơn;
- Công an H. Sóc Sơn;
- THADS H.Sóc Sơn;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán**

Nguyễn Như Ý

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Như Ý